

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST

Ngày: 16-03-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hữu Lý
2. Ông Nguyễn Bình Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Hoàng Tân - Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2023/QĐST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

LTC, sinh năm 1990, tại: NT; Nơi cư trú: Thôn HK, xã CH, huyện TB, tỉnh NT; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê NC và bà TTD V: PNNA (đã ly hôn), con: 01 con sinh năm: 2005. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23 tháng 12 năm 2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Đại diện hợp pháp cho bị hại DUC (chết):**

- Bà TTHP, sinh năm: 1960
- Bà ĐLNL, sinh năm: 1978
- Bà ĐTTD, sinh năm: 1989
- Ông ĐBV, sinh năm: 1982
- Cháu ĐGK, sinh ngày: 01/01/2014

Đều có nơi cư trú: Thôn HK, xã CH, huyện TB, tỉnh NT.

Ủy quyền cho Ông ĐBV (Vắng mặt)

***Người làm chứng:**

HCB, sinh năm: 1968; Nơi cư trú: Thôn HT, xã CTĐ, thành phố CR, tỉnh KH. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2022, LTC điều khiển xe mô tô 79C1-048.75 chở DUC trên Quốc lộ 1A theo hướng từ xã CH, huyện TB, tỉnh NT đến thành phố CR, tỉnh K. KH. Khi đến khu vực Km 1521 + 460 Quốc lộ 1A thuộc Thôn HT, xã CTĐ, thành phố CR là đoạn đường có giải phân cách cố định, trên lề đường bên phải (theo hướng đi của C) có tổ hợp vùng đất nằm sát mép đường bị lồi lõm, không bằng phẳng, vị trí cao hơn mặt đường là 11cm, vị trí thấp nhất hơn mặt đường là 07cm. C điều khiển xe đi trên làn đường dành cho xe mô tô và đi sát lề đường. Lúc này, C vừa điều khiển xe, vừa nói chuyện với Châu, không qua sát phía trước nên điều khiển xe nên điều khiển xe đi vào lề đường lồi lõm. Sau đó, C tiếp tục điều khiển xe để quay lại làn đường thì xe bị trượt ngã. C, C té ngã xuống mặt đường. Hậu quả, C được đưa đi cấp cứu đến ngày 13 tháng 6 năm 2022 thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 379 ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh KH kết luận: Nguyên nhân tử vong của DUC là choáng không hồi phục do đa chấn thương.

Về tài liệu có trong hồ sơ và vật chứng vụ án: 01 xe mô tô 79C1- đã trả lại cho chủ sở hữu; Giấy phép lái xe số AR 824311 mang tên LTC do Sở giao thông vận tải tỉnh NT cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021.

Về phần dân sự: LTC tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, đại diện hợp pháp cho bị hại ủy quyền cho ông ĐBV không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSCR-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đã truy tố bị cáo LTC về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo LTC đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo LTC đề nghị xử phạt bị cáo từ **01 năm 06** tháng - 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe số AR 824311 mang tên LTC do Sở giao thông vận tải tỉnh NT cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại ủy quyền cho ông ĐBV không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo LTC thừa nhận hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố xét xử; Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp cho bị hại; Người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2022, tại KM1521 +460 Quốc lộ 1A thuộc Thôn HT, xã CTĐ, thành phố CR, LTC điều khiển xe mô tô 79C1-048.75 chở DUCchuyển từ lề đường lên làn đường (gờ gề) dành cho xe mô tô không đảm bảo an toàn gây tai nạn làm DUCchết.

Hành vi của bị cáo LTC đủ cơ sở cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ. Đối với bị cáo LTC điều khiển phương tiện giao thông không đảm bảo an toàn gây tai nạn dẫn đến chết người. Hành vi của bị cáo LTC gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư nên cần xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng.

Bản cáo trạng số 01/CT- VKSCR-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đã truy tố bị cáo LTC về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại khoản điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự;

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ và bãi nại cho bị cáo. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[4]. Giấy phép lái xe số AR 824311 mang tên LTC do sở giao thông vận tải tỉnh NT cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021. Xét nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo LTC phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo LTC.

1. Xử phạt bị cáo LTC 01 (một) 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã CH, huyện TB, tỉnh NT giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo LTC 01 giấy phép lái xe số AR 824311 mang tên LTC do Sở giao thông vận tải tỉnh NT cấp ngày 12 tháng 5 năm 2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp cho bị hại ủy quyền cho ông ĐBV không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: Bị cáo LTC phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo LTC được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH.
- VKSND tỉnh KH.
- Sở tư pháp tỉnh KH
- VKSND TP. CR.
- Chi cục THADS TP. CR.
- Công an TP. CR.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Xuân Oanh

